

Số: /TTr-UBND

Mường Tè, ngày tháng 7 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:
Đường giao thông từ bản Pa Thắng đi A Chè, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè**

Kính gửi: HĐND huyện Mường Tè.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Thông báo số 684-TB/HU ngày 25/6/2024 của Huyện ủy Mường Tè về Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy tại hội nghị ngày 24/6/2024;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Mường Tè: Số 60/NQ-HĐND ngày 21/10/2021 về quyết định chủ trương đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới giai đoạn 2022-2025 sử dụng nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương trên địa bàn huyện Mường Tè; số 15/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông bản Pa Thắng - bản A Chè, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè; số 26/NQ-HĐND ngày 21/12/2023 phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Mường Tè về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Đường giao thông bản Pa Thắng - bản A Chè, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè;

Căn cứ Thông báo số 1423/TB-UBND ngày 31/5/2024 của UBND huyện Mường Tè về Kết luận của Đồng chí Đào Văn Khánh - Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện tại buổi họp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án đầu tư trên địa bàn huyện Mường Tè;

Căn cứ Báo cáo số 127/BC-HĐTĐ ngày 04/7/2024 của Hội đồng thẩm định về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông từ bản Pa Thắng đi A Chè, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè;

Ủy ban nhân dân huyện Mường Tè kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, ban hành Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông từ bản Pa Thắng đi A Chè, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, với các nội dung chính như sau:

1. Tình hình thực hiện dự án và sự cần thiết điều chỉnh

Dự án đã được Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 21/10/2021 và được điều chỉnh chủ trương đầu tư tại các Nghị quyết: Số 15/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 và số 26/NQ-HĐND ngày 21/12/2023, cụ thể như sau:

- Mục tiêu đầu tư: Phục vụ nhu cầu giao thông đi lại được thuận lợi cho Nhân dân; góp phần ổn định, định canh định cư của Nhân dân; ưu tiên phát triển kinh tế xã hội cho đồng bào dân tộc vùng sâu, vùng xa, thúc đẩy sản xuất nông, lâm nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi hàng hóa, góp phần xóa đói giảm nghèo từng bước nâng cao đời sống Nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chỉ đạo, nắm bắt tình hình, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, nơi vùng biên mốc giới.

- Phạm vi đầu tư: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường với chiều dài khoảng 8,2km theo quy mô đường GTNT C từ bản Pa Thắng đến bản A Chè, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè.

- Quy mô đầu tư: Đầu tư mở mới tuyến đường theo quy mô đường GTNT loại C (theo Quyết định số 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải và TCVN 10380:2014), có chàm chước về độ dốc dọc do địa hình miền núi. Tổng chiều dài tuyến đường khoảng 8,4km.

- Tổng mức đầu tư: 20.500 triệu đồng.

- Nguồn vốn: Ngân sách địa phương và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thời gian, tiến độ thực hiện: Năm 2024 - 2026.

Dự án được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 29/3/2023. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai đo đạc, thống kê, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với quy mô đường GTNT loại C sẽ ảnh hưởng lớn đến nhà cửa, cây cối hoa màu của các hộ gia đình; tuyến đường đi qua khu vực có rừng, với diện tích chiếm rừng khoảng 9,2ha (theo Bản đồ DBR, bản đồ chi trả DVMTR năm 2023), việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và trồng rừng thay thế rất khó khăn về thời gian, thủ tục và kinh phí thực hiện. Do vậy, Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem

xét, điều chỉnh chủ trương đầu tư để dự án được thực hiện đảm bảo đúng quy định và tiến độ thực hiện.

2. Nội dung đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư.

2.1. Các nội dung điều chỉnh.

a) Phạm vi đầu tư:

- Phạm vi đầu tư đã được phê duyệt: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường với chiều dài khoảng 8,2km theo quy mô đường GTNT C từ bản Pa Thắng đến bản A Chè, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè.

- Phạm vi đầu tư điều chỉnh: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường với chiều dài khoảng 8,4km theo quy mô đường GTNT D từ bản Pa Thắng đến bản A Chè, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè.

b) Quy mô đầu tư:

* Quy mô đầu tư đã được phê duyệt:

Đầu tư mở mới tuyến đường theo quy mô đường GTNT loại C (*Theo Quyết định số 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải và TCVN 10380:2014*), có chằm trước về độ dốc dọc do địa hình miền núi với các tiêu chí chính như sau:

Tổng chiều dài tuyến đường là 8,4km, trong đó:

- Nền đường:

+ Bán kính đường cong nằm nhỏ nhất: $R_{\min} = 15\text{m}$ (cá biệt: $R_{\text{cb}} = 10\text{m}$).

+ Bề rộng nền đường: $B_{\text{nền}} = 3\text{m} + w$.

+ Bề rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}} = 2,5\text{m} + w$.

+ Bề rộng lề đường: $B_{\text{lề}} = 2 \times 0,25\text{m}$.

+ Độ dốc dọc: $I_{\max} = 15\%$ (cá biệt $I_{\max} = 18\%$).

+ Độ dốc ngang mặt: $I_{\text{mặt}} = 3\%$.

+ Độ dốc ngang lề đường: $I_{\text{lề}} = 4\%$.

+ Công trình phòng hộ: Làm kè đá hộc xây vữa bảo vệ taluy âm tại lý trình km0+600 -:- km0+615 với $L = 15\text{m}$; kết cấu đá hộc xây vữa XM M100#.

- Hệ thống thoát nước:

+ Hệ thống thoát nước dọc: Rãnh thoát nước dọc đối với: Địa chất là đất, thiết kế rãnh hở hình thang kích thước $(L + B) \times H = (0,7+0,4) \times 0,3\text{m}$; địa chất là đá, thiết kế rãnh hình tam giác kích thước: $(B \times H) = 0,6 \times 0,3\text{m}$.

+ Hệ thống thoát nước ngang:

- Xây dựng công thoát nước:

+ Xây dựng 23 công tròn có đường kính: D100; D150 và D200 (*thiết kế theo định hình 533-01-01; 533-01-02*). Kết cấu: Móng công, tường đầu, tường cánh, hố thu, sân công, xây đá hộc VXM M100[#], phía hạ lưu công gia cố bằng đá hộc xếp khan, rọ đá hoặc kè bằng đá hộc, VXM M100[#] để chống xói lở. Kè thiết kế theo định hình 86-06X;

+ Xây dựng 02 công bản $L_o = 1,0m$, thiết kế theo định hình 69-34X gồm: Móng công, tường đầu, tường cánh, hố tụ, sân công; kết cấu: Xây đá hộc VXM M100[#]. Bản mặt, kết cấu: BTCT M250[#]; mũ mố, kết cấu BTCT M200[#], phía hạ lưu dùng đá hộc xếp khan, rọ đá chống xói lở;

+ Xây dựng 01 công hộp thoát nước kích thước: $B \times H = (3,0 \times 3,0)m$ tại cọc C₆₆ (*lý trình Km 3+511.22*); đáy công đổ bê tông lót VXM M100[#], dày 10cm; kết cấu thân công bằng BTCT M300[#]; tường đầu, tường cánh, sân công, chân khay, kết cấu BTXM M200[#]; phía hạ lưu công gia cố bằng đá hộc xếp khan để chống xói lở.

- Xây dựng hoàn trả hệ thống thủy lợi:

+ Lắp đặt mới đường 294m ống thủy lợi, loại ống HDPE PN10, trong đó: Ống HDPE D160, dài 214m; ống HDPE D50, dài 80m. Xây dựng mới bể cửa vào và bể cửa ra tuyến ống có cùng kích thước $B \times L \times H = (3,0 \times 1,2 \times 1,0)m$. Kết cấu: Thành và đáy bể bằng BTCT M200[#], đá 1 x 2, dày 15cm, đáy lót nilon.

+ Xây dựng mới trụ treo ống qua đường: Mố neo, có kích thước $B \times L \times H = (4,0 \times 3,5 \times 2,5)m$; kết cấu: BTCT M200[#], đá 2 x 4, kết hợp xây đá hộc, VXM M75[#], đáy lót nilon. Cáp treo ống sử dụng cáp chủ IWRC Ø32 với tổng chiều dài 36m; cáp chống lắc IWRC Ø20 với tổng chiều dài 50m; cáp chủ và cáp chống lắc được định vị bằng cóc cáp và neo vào thanh neo; thanh néo được làm bằng thép Ø32, được hàn định vị vào thép chịu lực của mố neo. Lắp đặt mới 36m ống HDPE D280 PN10; ống được định vị bằng đai sắt giữ ống Ø280; xây dựng bể cửa vào và bể cửa ra tuyến ống có cùng kích thước $B \times L \times H = (3,0 \times 1,2 \times 1,0)m$; Kết cấu: Thành và đáy bằng BTCT M200[#], đá 1 x 2, dày 15cm, đáy lót nilon.

* Quy mô đầu tư điều chỉnh:

Đầu tư xây dựng mới tuyến đường theo quy mô đường GTNT loại D (*Theo Quyết định số 932/QĐ-BGTVT ngày 18/7/2022 và TCVN 10380:2014*) có châm chước một số yếu tố kỹ thuật, cụ thể như sau: Chiều dài tuyến đường khoảng 8,4km, trong đó: Nền đường rộng 2m, mặt đường rộng 2m; kết cấu: Mặt

đường bằng bê tông xi măng M200[#], dày 14cm, dưới lót nilon; công trình thoát nước bằng bê tông, bê tông cốt thép kết hợp dùng đá hộc xếp khan, rọ đá chống xói lở; xây dựng hoàn trả hệ thống thủy lợi.

2.2. *Các nội dung khác:* Không điều chỉnh, vẫn thực hiện theo Phụ lục 1, ban hành kèm theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 21/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện.

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên
- TT Huyện ủy; } (B/cáo)
- TT HĐND huyện; }
- CT, các PCT UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Văn Khánh